

Ngày 14/01/2026

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà **Nguyễn Lê Viên**

Các Hội thẩm nhân dân: bà **Võ Thị Bồi**

bà **Lê Ngọc Lan**

- Thư ký phiên tòa: bà **Lê Võ Khánh Trân** – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa tham gia phiên tòa: ông **Huỳnh Tấn Hưng** – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 194/2025/TLST-HS ngày 26/11/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 209/2025/QĐXXST-HS ngày 19/12/2025 đối với bị cáo:

Trần Trung T, sinh ngày: 08/4/1989, tại Khánh Hòa; nơi đăng ký thường trú: Tổ dân phố P, xã D, tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: không có nơi cư trú rõ ràng; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần N, sinh năm: 1954 và bà Bùi Thị L, sinh năm: 1954; tiền án: 01

Tiền án: Bản án số 73/2007/HS-ST ngày 20/11/2007, Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/8/2009; chưa bồi thường dân sự.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Bản án số 34/2010/HSST ngày 18/6/2010, Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/11/2013.

- Bản án số 05/2016/HSST ngày 20/01/2016, Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/3/2018.

Bị cáo bị bắt, tạm giam từ ngày 05/9/2025; có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Trung T bị Ủy ban nhân dân thị trấn D, huyện D (nay là xã D), tỉnh Khánh Hòa áp dụng biện pháp quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú theo Quyết định số 980/QĐ-UBND ngày 19/9/2023, thời hạn quản lý từ ngày 19/9/2023 đến ngày 19/9/2025. Khoảng 08 giờ ngày 20/7/2025, T đi đến khu vực tổ dân phố T, phường B, tỉnh Khánh Hòa để mua ma túy sử dụng. Khi đến khu vực đường L, T mua 01 bịch ma túy “đá” với giá 187.000 đồng của một nam thanh niên. Sau đó, T cầm ma túy đi đến bãi đất trống trên đường T sử dụng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, T tiếp tục đi mua ma túy sử dụng thì bị Tổ công tác Công an phường B phát hiện, đưa về trụ sở làm việc. Tiến hành kiểm tra nhanh chất ma túy trong cơ thể Trần Trung T vào ngày 20/7/2025 xác định: dương tính với ma túy MDMA, MET, AMP, OPI. Tại bản kết luận giám định số 348 ngày 27/7/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Khánh Hòa xác định: Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine và Morphine trong mẫu nước tiểu gửi giám định của Trần Trung T (đã sử dụng hết mẫu gửi giám định).

Tại bản cáo trạng số 52/CT-VKSKV1 ngày 25/11/2025, Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa để xét xử đối với bị cáo Trần Trung T về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Khánh Hòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Trung T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*”.

Về án phí: bị cáo Trần Trung T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm;

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Trần Trung T đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên rất hối hận, ăn năn hối cải, mong Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người chứng kiến; các chứng cứ, tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng số 52/CT-VKSKV1 ngày 25/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Khánh Hòa truy tố bị cáo Trần Trung T về tội “*Sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Xét mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo: hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, làm gia tăng tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội nên cần phải xử lý bị cáo thật nghiêm khắc, cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phát huy hiệu quả phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bản án số 73/2007/HS-ST ngày 20/11/2007, Tòa án nhân dân huyện Diên Khánh xử phạt Trần Trung T 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; chấp hành xong hình phạt tù ngày 21/8/2009 nhưng chưa bồi thường dân sự, chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, an tâm cải tạo, tu dưỡng trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5]. Về án phí: bị cáo Trần Trung T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[6]. Đối với nam thanh niên bán ma túy cho Trần Trung T, quá trình điều tra, truy tố không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Trung T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, **thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (ngày 05/9/2025).**

2. Về án phí: bị cáo Trần Trung T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực I – Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Phân trại tạm giam Nha Trang – thuộc Trại tạm giam số 1 Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Lê Viên

THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ các Điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 11/2026/HS-ST ngày 14/01/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 – Khánh Hòa có lỗi cần sửa chữa, bổ sung như sau:

1. Về nội dung tại dòng số 04 từ dưới lên trang 02 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “*Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Trung T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.*”

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: “*Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Trung T từ 02 năm 03 tháng đến 02 năm 09 tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.*”

2. Về nội dung tại dòng số 08 từ trên xuống trang 04 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi: “*Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự*”.

Nay được sửa chữa, bổ sung như sau: “*Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự*”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 1 – Khánh Hòa;
- Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Cơ quan THAHS - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- Phân trại tạm giam Nha Trang;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - Công an tỉnh Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Lê Viên